

Số: 109 /BC-UBND

Quảng Ngãi, ngày 20 tháng 7 năm 2021

## BÁO CÁO

### **Tổng kết thực hiện Đề án “Xã hội hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý giai đoạn 2017-2021” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

Thực hiện Kế hoạch số 78/KH-HLGVN ngày 06/4/2021 của Hội Luật gia Việt Nam về tổ chức tổng kết việc thực hiện Đề án “Xã hội hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý giai đoạn 2017 - 2021” (gọi tắt là Đề án), Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 04/6/2021 về việc tổng kết thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. Qua báo cáo của các sở, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cấp Hội Luật gia, UBND tỉnh báo cáo kết quả thực hiện Đề án như sau:

## **I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN**

### **1. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện**

a) Thực hiện Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) giai đoạn 2017-2021 và Kế hoạch số 215/KH-HLGVN ngày 10/8/2017 của Hội Luật gia Việt Nam về thực hiện Đề án “Xã hội hóa công tác PBGDPL và trợ giúp pháp lý giai đoạn 2013-2016” đến năm 2021, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tư pháp phối hợp với Thường trực Hội Luật gia tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương tham mưu xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án. Chủ tịch UBND ban hành Kế hoạch 7656/KH-UBND ngày 11/12/2017 về thực hiện Đề án địa bàn tỉnh (sau đây gọi tắt là Kế hoạch 7656).

Hội Luật gia tỉnh được giao chủ trì thực hiện Đề án đã ban hành văn bản<sup>1</sup> đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố cùng các cấp hội xây dựng kế hoạch triển khai Đề án tại địa phương và trong từng cấp hội để thực hiện có hiệu quả kế hoạch của UBND tỉnh. Qua đó, hầu hết UBND các huyện, thành phố, các cấp Hội Luật gia trong tỉnh đều ban hành kế hoạch thực hiện Đề án. (\*)

Hàng năm, Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh (viết tắt là HDPHPBGDPL tỉnh) đều ban hành kế hoạch về triển khai thực hiện nhiệm vụ, giao cho Hội Luật gia tỉnh có kế hoạch cụ thể trong năm để thực hiện Đề án, và ngay từ đầu năm Hội Luật gia tỉnh đã ban hành kế hoạch thực hiện Đề

<sup>1</sup> Công văn số 06/HLG ngày 30/01/2018

án<sup>2</sup>. Đồng thời, UBND cấp huyện, các sở, ngành tỉnh đều ban hành kế hoạch hoặc công văn thực hiện Đề án (*Phụ lục 1 kèm theo*).

b) Về việc thực hiện kiểm tra, sơ kết, định kỳ báo cáo được thực hiện thường xuyên, kịp thời, bảo đảm yêu cầu tiến độ. Định kỳ 06 tháng, 01 năm, HĐND/PBGDPL tỉnh đề nghị Hội Luật gia tỉnh đánh giá kết quả thực hiện Đề án thông qua báo cáo kết quả công tác PBGDPL và trợ giúp pháp lý (TGPL), đồng gửi báo cáo đến Hội Luật gia Việt Nam, Thường trực Tỉnh ủy, UBND tỉnh và các cơ quan liên quan.

c) Về kinh phí, cơ sở vật chất và các nguồn lực cần thiết khác để triển khai Đề án cơ bản được đảm bảo. Trang thiết bị phục vụ công tác PBGDPL và TGPL đáp ứng nhiệm vụ được giao thực hiện Đề án.

Hàng năm, Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch nhiệm vụ công tác Hội trên cơ sở số người làm việc chuyên trách và kiêm nhiệm của Tỉnh hội và nhiệm vụ được giao. Căn cứ vào Quyết định số 40/QĐ-UBND ngày 19/8/2014 của UBND tỉnh quy định một số định mức chi có tính chất đặc thù trong công tác PBGDPL và chuẩn tiếp cận pháp luật cho người dân tại cơ sở trên địa bàn tỉnh, các cơ quan được giao nhiệm vụ lập dự toán kinh phí gửi Sở Tài chính thẩm định, trình Hội đồng nhân dân tỉnh và UBND tỉnh phân bổ kinh phí cho Hội. Trong đó, kinh phí thực hiện Đề án do Tỉnh hội triển khai như sau: Năm 2018: **264** triệu đồng; Năm 2019: **207** triệu đồng; Năm 2020: **234** triệu đồng; Năm 2021: **202** triệu đồng. Đồng thời, hàng năm được Sở Tài chính thẩm định duyệt quyết toán nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp cho Tỉnh hội. Với khoản kinh phí này tạm đủ trang trải cho các hoạt động của công tác PBGDPL và TGPL theo Kế hoạch 7656.

---

\* UBND huyện Lý Sơn ban hành Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 03/01/2018; UBND huyện Sơn Tây ban hành Kế hoạch số 190/KH-UBND ngày 09/02/2018; UBND huyện Sơn Tịnh ban hành Kế hoạch số 278/KH-UBND ngày 02/02/2018; UBND huyện Ba Tư ban hành Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 06/2/2018; UBND huyện Đức Phổ ban hành Kế hoạch số 541/KH-UBND ngày 07/3/2018; UBND huyện Tư Nghĩa ban hành Kế hoạch số 74/KH-UBND ngày 05/7/2018; UBND thành phố Quảng Ngãi ban hành Kế hoạch số 123/KH-UBND ngày 13/11/2017; UBND huyện Bình Sơn ban hành Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 15/01/2018; UBND huyện Trà Bồng ban hành Kế hoạch số 303/KH-UBND ngày 06/03/2018; UBND huyện Mộ Đức ban hành Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 09/3/2018; UBND huyện Minh Long ban hành Kế hoạch số 107/KH-UBND ngày 26/12/2017; UBND huyện Nghĩa Hành ban hành Kế hoạch số 320/KH-UBND ngày 02/02/2018; Hội Cựu chiến binh tỉnh ban hành Kế hoạch số 28-KH/CCB ngày 02/3/2018, Kế hoạch số 88-KH/CCB ngày 20/02/2019, Kế hoạch số 177-KH/CCB ngày 05/12/2019 và Kế hoạch số 209-KH/CCB ngày 28/2/2021.

<sup>2</sup> Kế hoạch số 01/KH-HLG ngày 08/01/2018; Công văn số 07/HLG ngày 03/02/2018 về phối hợp thực hiện Đề án tại UBND các huyện, thành phố; Công văn số 03/HLG ngày 14/2/2019 về PBGDPL tại địa phương; Kế hoạch số 03/KH-HLG ngày 26/02/2020; Kế hoạch số 01/KH-HLG ngày 25/01/2021 về việc triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh.

Đối với cấp huyện kinh phí PBGDPL, UBND cấp huyện phân bổ cho Phòng Tư pháp - Cơ quan Thường trực của Hội đồng phối hợp PBGDPL cùng cấp. Riêng Hội Luật gia cấp huyện được hỗ trợ từ 8 - 31 triệu đồng/năm.

- Về nguồn nhân lực thực hiện Đề án: Thường trực Hội Luật gia tỉnh và Sở Tư pháp đã ký kết Kế hoạch phối hợp số 25/KHPPH-STP-HLG ngày 07/6/2019) để thực hiện công tác PBGDPL, TGPL, trong đó có nội dung phối hợp thực hiện Đề án là tạo nguồn lực dồi dào để thực hiện Đề án với 237 báo cáo viên pháp luật tinh hoạt động tại 34 cơ quan, đơn vị, 195 báo cáo viên pháp luật cấp huyện tại 13 huyện, thị xã, thành phố và 1.515 tuyên truyền viên tại 173 xã, phường, thị trấn. Đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật ngày càng được củng cố về số lượng, đảm bảo về chất lượng, phát huy vai trò trách nhiệm. Báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh đã chấp hành nghiêm túc sự phân công của HĐPH PBGDPL, nghiên cứu, chuẩn bị tốt đề cương báo cáo, triển khai văn bản luật mới ban hành ở tỉnh và huyện, thị xã, thành phố theo yêu cầu của cơ quan địa phương; một số báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh được tham gia các lớp đào tạo, tập huấn nghiệp vụ do Bộ Tư pháp tổ chức.

Chủ tịch Hội Luật gia tỉnh ban hành Quyết định số 07/QĐ-HLG ngày 26/4/2016 về việc công nhận cộng tác viên tham gia PBGDPL và TGPL với các luật gia là báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh, luật sư, tư vấn viên, trợ giúp viên pháp lý làm cộng tác viên với 63 người; ban hành Quyết định số 05/QĐ-HLG ngày 05/6/2020 về kiện toàn cộng tác viên PBGDPL và TGPL với số lượng 26 người là luật gia, báo cáo viên pháp luật tỉnh, luật sư, tư vấn viên pháp luật, trợ giúp viên pháp lý tham gia thực hiện Đề án (*thay thế cho Quyết định số 07/QĐ-HLG ngày 26/4/2016*). Thời gian qua, các luật gia là cộng tác viên tham gia nhiệt tình và đầy trách nhiệm khi được yêu cầu. Đây được xem là kết quả xã hội hóa về nguồn lực (con người) thực hiện Đề án.

## **2. Kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ Đề án**

### **a) Tổ chức quán triệt, phổ biến nội dung Chương trình PBGDPL**

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 5753/KH-UBND ngày 19/9/2017 về triển khai thực hiện Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017-2021 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; chỉ đạo Hội Luật gia tỉnh quán triệt, triển khai Kế hoạch số 215/KH-HLGVN ngày 10/8/2017 của Hội Luật gia Việt Nam về thực hiện Đề án; Kế hoạch 7656 cho các cấp hội và hội viên.

b) Kết quả tổ chức thực hiện các mô hình PBGDPL, TGPL; kết quả việc tổ chức thí điểm mô hình trung tâm pháp luật cộng đồng

UBND tỉnh thường xuyên chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương cần đa dạng hóa các hình thức PBGDPL, chú trọng các mô hình hay, hiệu quả về PBGDPL, TGPL, cụ thể:

- Hội Luật gia tỉnh đã xây dựng kế hoạch thí điểm mô hình xã hội hóa công tác PBGDPL tại huyện Ba Tơ với các mô hình hoạt động tốt như: “*Điểm sáng chấp hành pháp luật trong cộng đồng dân cư*” gắn với cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư*” trong giai đoạn mới của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và xây dựng “*Gia đình văn hóa*”, “*Khu dân cư tiên tiến*”.

- Sở Tư pháp hướng dẫn thành lập và duy trì đều đặn sinh hoạt chuyên đề cho 33 câu lạc bộ pháp luật trên địa bàn tỉnh gồm “*Tuổi trẻ phòng, chống tội phạm*” (tại 15 trường THPT), “*phụ nữ với pháp luật*”; “*thanh niên với pháp luật*” (tại 18 xã).

- Sở Nội vụ xây dựng mục “*Văn bản PBGDPL*” trên trang tin điện tử của Sở.

- UBND huyện Sơn Hà ban hành kế hoạch mô hình điểm “*Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống vùng đồng bào dân tộc thiểu số*”.

- Chi hội Luật gia Công an tỉnh xây dựng nhân rộng và duy trì thực hiện hiệu quả các mô hình như: “*Văn hóa giao thông đường bộ trong cán bộ, giáo viên và học sinh*”, “*Trường học nói không với vi phạm an toàn giao thông*”, “*Phòng chống bạo lực học đường vì tương lai các em*”, “*Móc khóa an ninh*” ...

- Các Chi hội Luật gia Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Trường Đại học Tài chính - Kế toán, Hội Luật gia huyện Tư Nghĩa, Hội Luật gia thành phố Quảng Ngãi, Hội Luật gia huyện Ba Tơ đã phối hợp với Ban giám hiệu, Đoàn Trường phổ thông trung học, một số địa phương phối hợp tổ chức các **phiên tòa giả định** để đa dạng hóa phương thức tuyên truyền về “*Bảo vệ rừng; chống tảo hôn; an toàn giao thông đường bộ; cố ý gây thương tích; ma túy...*” tại một số địa phương, trường PTTH thu hút được nhiều người tham gia đặc biệt là học sinh cấp III và sinh viên.

c) Biên soạn, cung cấp các tài liệu hỗ trợ về kiến thức, kỹ năng tuyên truyền, PBGDPL và TGPL được xem là một trong những hình thức hiệu quả để tuyên truyền pháp luật và TGPL, nhất là đối với các huyện miền núi, vùng sâu, vùng xa, cụ thể:

- Hội Luật gia tỉnh phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh chọn các luật cần phổ biến ở các huyện miền núi như Luật Hôn nhân và gia đình, Luật bảo vệ và phát triển rừng để tuyên truyền đến người dân.

- Sở Tư pháp, tổ chức biên soạn, cấp phát các loại tờ gấp pháp luật về bầu cử, Hội Luật gia tỉnh tổng hợp tin, bài, hình ảnh phản ánh các hoạt động của các cấp hội, phát hành 09 số Bản tin Hội Luật gia với 350 quyển/số. Đăng bài trên trang tin điện tử của Hội (<http://hoiluatgiaquangngai.vn>).

- Công an tỉnh biên soạn, phát hành 40.000 cẩm nang pháp luật, gần 450.000 tờ rơi; xây dựng 1080 pa nô, áp phích, 600 băng đĩa CD.

- Chi hội Luật gia Công an tỉnh phát hành hơn 7.000 tài liệu pháp luật; 6.000 tờ gấp pháp luật đến các đối tượng khi chi hội thực hiện công tác PBGDPL.

d) Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng PBGDPL và TGPL cho cán bộ, hội viên

UBND tỉnh đã chỉ đạo HĐPHPBGDPL tỉnh và cơ quan thường trực Hội đồng thường xuyên tổ chức nhiều đợt/lớp/hội nghị bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng PBGDPL và TGPL cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật, hòa giải viên ở cơ sở... Sau các đợt tập huấn, triển khai, các cơ quan, địa phương tiếp tục tổ chức tuyên truyền sâu rộng cho cán bộ, Nhân dân trên địa bàn.

Đã tổ chức 120 lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng tuyên truyền theo các chương trình, đề án, kế hoạch về PBGDPL cho hơn 16.000 người tham gia gồm: báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, hòa giải viên, người có uy tín, già làng...

đ) Kết quả công tác phối hợp với các cơ quan nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội nghề nghiệp, tổ chức xã hội nghề nghiệp và các tổ chức xã hội khác trong hoạt động PBGDPL và TGPL

Qua hơn 04 năm thực hiện Đề án, các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh đã tổ chức và phối hợp thực hiện PBGDPL trực tiếp 2.665 đợt tuyên truyền, PBGDPL với 269.254 lượt người tham dự (theo số liệu thống kê báo cáo của 05/13 huyện/thành phố; 04 sở, ngành, đoàn thể tỉnh).

- Thông qua hoạt động PBGDPL trực tiếp (Chi tiết Phụ lục 2). UBND cấp huyện thực hiện 339 đợt với 28.175 lượt người tham dự. Các ngành, đoàn thể tỉnh thực hiện 1.168 đợt với 87.289 lượt người tham dự. Các cấp Hội Luật gia tỉnh thực hiện 1.158 đợt với 153.789 lượt người tham dự.

- Thông qua hệ thống phát thanh, truyền hình: 2.143 lượt phát sóng.

- Thông qua cuộc thi tìm hiểu pháp luật: 13 cuộc thi với 201.000 lượt người.

- Thông qua trang tin điện tử, báo: 4.329 tin, bài.

- Cấp phát tài liệu pháp luật: 104.260 tờ gấp; 450.000 tờ rơi, 40.000 Cẩm nang pháp luật, 1080 pa nô, áp phích, 932 đĩa CD (Chi tiết Phụ lục 5).

- Tủ sách pháp luật: 48 Tủ sách.

- Thông qua hoạt động TVPL: 6.178 vụ, việc (phụ lục 3).

- Thực hiện TGPL: 1.274 vụ, việc.

- Công tác hòa giải ở cơ sở: 5.838 vụ, việc (phụ lục 2).

- Công tác tập huấn: 393 đợt với 29.953 lượt người tham dự (phụ lục

4).

Thành phần tham dự rất đa dạng: Cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị, học sinh, sinh viên các trường học Đại học, Trung học phổ

thông, cán bộ quân dân, chính cấp xã; hội viên Cựu chiến binh, Hội nông dân, Hội Liên hiệp phụ nữ, cán bộ thôn, các hội đoàn thể của thôn, cán bộ tổ hòa giải và nhân dân tại địa phương. Nội dung tuyên truyền hơn 40 văn bản pháp luật quan trọng, mới ban hành, liên quan và tác động trực tiếp tới đời sống xã hội. Tổ chức 13 cuộc thi tìm hiểu pháp luật với hơn 201.000 lượt người tham gia. Bên cạnh đó, việc biên tập nội dung tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật được thực hiện thông qua hình thức Đài Phát thanh – Truyền hình tỉnh, Đài phát thanh tại cơ sở với 2.143 lượt.

Hội Luật gia tỉnh phối hợp với Công an tỉnh thực hiện trợ giúp pháp lý cho đối tượng bị can đã kết thúc giai đoạn điều tra đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh và các Nhà tạm giữ trên địa bàn tỉnh; phạm nhân sắp chấp hành xong án phạt tù và những người được tha tù trở về tái hòa nhập cộng đồng trong giai đoạn 2018-2021; phối hợp với Ban giám thị Trại tạm giam Công an tỉnh, Nhà tạm giữ Công an các huyện/thành phố, thị xã tổ chức 14 đợt PBGDPL và TGPL cho 131 người bị tạm giữ, người bị tạm giam và phạm nhân đang chấp hành án tại Trại tạm giam và Nhà tạm giữ. Đây là hoạt động thiết thực mang lại giá trị nhân văn sâu sắc cho các đối tượng đã có những vi phạm pháp luật hoàn lương, tái hòa nhập cộng đồng xóa bỏ mặc cảm, tự ti khi về với gia đình, xã hội làm tốt vai trò của công dân.

Hội đồng PHPBGDPL tỉnh tổ chức 11 hội nghị triển khai luật cấp tỉnh, phổ biến hơn 40 văn bản luật mới ban hành cho gần 2.500 lượt người tham dự là lãnh đạo các cơ quan, địa phương, báo cáo viên pháp luật tỉnh. Từ năm 2017 đến nay Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh đã thực hiện 1.247 vụ việc TGPL; Sở Tư pháp là cơ quan được giao chủ trì thực hiện Đề án “tăng cường công tác PBGDPL nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh thiếu niên giai đoạn 2018-2021”. Hiện nay trên địa bàn tỉnh đã tổ chức được tổng số 33 CLB pháp luật dành cho lứa tuổi thanh thiếu niên, học sinh, phụ nữ (22 CLB “Thanh niên với pháp luật”, 01 CLB “Phụ nữ với pháp luật”, 10 CLB “tuổi trẻ phòng, chống tội phạm”).

Các cơ quan tăng cường hoạt động phối hợp triển khai các nhiệm vụ Đề án: Hội Luật gia phối hợp với Sở Tư pháp, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh tổ chức ký kết chương trình, kế hoạch phối hợp<sup>3</sup> thực hiện công tác giai đoạn 2019-2022, 2023. Việc thực hiện các Kế hoạch phối hợp này đã tạo nguồn lực dồi dào để thực hiện Đề án mang lại nhiều kết quả rõ nét trong công tác tuyên truyền, PBGDPL và TGPL trong quá trình thực hiện Đề án.

### III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

#### 1. Thuận lợi

<sup>3</sup> Kế hoạch phối hợp số 25/KHPPH-STP-HLG ngày 07/6/2019 về phối hợp thực hiện công tác giữa Sở Tư pháp và Hội Luật gia tỉnh giai đoạn 2019 – 2023; Kế hoạch số 04/HLGQN-HLHPN ngày 27/9/2019 phối hợp thực hiện công tác giai đoạn 2019-2022

UBND tỉnh đã chỉ đạo tổ chức triển khai kịp thời Đề án kế tiếp của giai đoạn 2013-2016 đến năm 2021 trên địa bàn tỉnh với sự đồng thuận, vào cuộc của các cơ quan, đơn vị địa phương, nhất là sự tích cực, chủ động của các cơ quan liên quan được giao chủ trì, phối hợp thực hiện Đề án.

Trong quá trình triển khai, tổ chức thực hiện Đề án có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương, nhất là sự quan tâm, tạo điều kiện của các cấp ủy đảng, chính quyền đối với các cấp Hội Luật gia; Kết quả đạt được trong việc thực hiện các nhiệm vụ của Đề án đã thể hiện tính chất xã hội hóa về nguồn lực – nhân lực huy động vào công tác này đó là, sự vào cuộc của cấp ủy Đảng, chính quyền, mặt trận, các hội đoàn thể, các cơ quan từ tỉnh đến cấp xã trong việc huy động, tổ chức các cuộc phổ biến, tuyên truyền pháp luật. Nguồn lực về Báo cáo viên, Luật sư, Trợ giúp viên, Tư vấn viên, Tuyên truyền viên pháp luật đáp ứng cho công tác này.

UBND tỉnh đã chỉ đạo sát sao, tạo điều kiện thuận lợi về nguồn nhân lực và kinh phí để triển khai các mục tiêu của Đề án, đảm bảo đạt chất lượng, tiến độ kế hoạch đề ra; công tác theo dõi, kiểm tra, giám sát, báo cáo tiến trình thực hiện Đề án được duy trì thường xuyên, từ đó kịp thời giải quyết, xử lý, có biện pháp khắc phục những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Đề án.

## **2. Những hạn chế, khó khăn và nguyên nhân**

- Vẫn còn một số địa phương (cấp huyện) công tác chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền trong việc triển khai Đề án chưa kịp thời, thể hiện việc ban hành chương trình, kế hoạch thực hiện Đề án chậm. Việc triển khai thực hiện kế hoạch hàng năm chưa cụ thể, thiếu kiểm tra, đôn đốc, có đơn vị không gửi báo cáo tổng kết theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Công tác tham mưu, đề xuất của một số cấp Hội Luật gia với cấp ủy, chính quyền địa phương còn hạn chế, chưa chủ động, nhất là các giải pháp thực hiện Đề án. Chế độ báo cáo, phản ánh tình hình trong quá trình thực hiện Đề án chưa kịp thời.

### **\* Nguyên nhân**

+ Nguyên nhân khách quan:

- Xã hội hóa công tác PBGDPL và TGPL là một hoạt động mới và khó. Đây là nguyên nhân chính ảnh hưởng đến cả nhận thức và tổ chức thực hiện Đề án.

- Việc thể chế hóa chủ trương của Đảng và Nhà nước về xã hội hóa công tác PBGDPL chưa rõ và đồng bộ. Trong đó, chưa có chính sách khuyến khích, thu hút các tổ chức và cá nhân tham gia hoạt động xã hội hóa công tác PBGDPL.

- Khó khăn về nguồn kinh phí bố trí từ ngân sách Nhà nước tại một số địa phương còn hạn chế, có nơi chưa được cấp kinh phí để thực hiện.

+ Nguyên nhân chủ quan:

- Một số cấp hội chưa nhìn nhận vai trò của Hội Luật gia với trách nhiệm là cơ quan chủ trì thực hiện Đề án tại địa phương, còn nhiều lúng túng trong việc tiếp cận các nội dung, nhiệm vụ của Đề án.

- Cấp ủy và chính quyền một số địa phương chưa quan tâm đúng mức đến việc chỉ đạo thực hiện Đề án, chưa thấy được vai trò của Hội Luật gia - Cơ quan chủ trì tổ chức thực hiện Đề án.

- Chưa có sự phối hợp thật chặt chẽ giữa các cấp Hội luật gia với các cơ quan liên quan trong việc tổ chức thực hiện Đề án.

#### **4. Bài học kinh nghiệm**

- Kế hoạch 7656 của Chủ tịch UBND tỉnh quy định rõ trách nhiệm của cơ quan chủ trì và các cơ quan, các cấp, các ngành, phối hợp thực hiện Đề án. Theo đó, Hội Luật gia, Sở Tư pháp, Sở Tài chính, cơ quan liên quan và UBND cấp huyện đã có sự phối hợp tốt là tiền đề của sự thành công thực hiện Đề án.

- Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh ban hành quy chế làm việc của Hội đồng, phân công cụ thể trách nhiệm cho các tổ chức thành viên, trong đó có Hội Luật gia cơ quan chủ trì thực hiện Đề án xã hội hóa ông tác PBGDPL và TGPL giai đoạn 2017-2021 trên địa bàn tỉnh, thể hiện sự quan tâm chỉ đạo của tỉnh đối với việc thực hiện Đề án.

- Nguồn lực Báo cáo viên pháp luật, Tuyên truyền viên pháp luật của tỉnh dồi dào đáp ứng nhu cầu thực hiện PBGDPL và TGPL, đối tượng này được bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ; cung cấp tài liệu góp phần nâng cao chất lượng tuyên truyền, PBGDPL và TGPL.

- Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư xác định rõ PBGDPL là một bộ phận của công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, là nhiệm vụ của toàn bộ hệ thống chính trị đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng. Vì vậy, cần tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy và chính quyền địa phương đối với việc tổ chức, thực hiện Đề án, đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu của các cấp ủy Đảng, cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong công tác PBGDPL cần có quan tâm, chú trọng hơn.

- Chính sách của Nhà nước về PBGDPL được quy định tại Điều 3, Luật Phổ biến giáo dục pháp luật: *PBGDPL là trách nhiệm của toàn bộ hệ thống chính trị, trong đó Nhà nước giữ vai trò nòng cốt; Nhà nước bảo đảm nguồn lực cần thiết cho công tác PBGDPL.* Về kinh phí thực hiện Đề án có nêu rõ: Kinh phí triển khai thực hiện Đề án được đảm bảo từ ngân sách nhà nước. Tuy nhiên, thực tế chưa thực hiện được quy định này, vì vậy, cần có hướng dẫn thống nhất để các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện.

- Sự phối hợp và hỗ trợ của Đài phát thanh – Truyền hình tỉnh, Báo Quảng Ngãi đã tạo sự đa dạng hóa, hiệu quả của công tác PBGDPL.

#### **IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**



1. Đề nghị Trung ương Hội Luật gia Việt Nam tổng kết, chọn mô hình để nhân rộng đến các địa phương. Đối với mô hình “*Trung tâm giáo dục pháp luật cộng đồng*” chỉ phù hợp đối với những địa phương mà cấp xã có tổ chức Hội Luật gia.

2. Đề nghị Trung ương Hội Luật gia kiến nghị với Chính phủ có cơ chế để thu hút nguồn lực ngoài ngân sách nhà nước tham gia vào công tác này để phù hợp chủ trương “*Xã hội hóa công tác PBGDPL và TGPL*”. Trong đó, có xã hội hóa về nguồn lực tài chính để giảm bớt gánh nặng cho ngân sách nhà nước.

3. Về xã hội hóa công tác PBGDPL quy định trong Luật PBGDPL tại Điều 4 và Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017 chưa đề cập quản lý quá trình xã hội hóa TGPL là nội dung của quản lý nhà nước về lĩnh vực trợ giúp pháp lý. Vì vậy cần được bổ sung cho phù hợp.

4. Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017 quy định người thực hiện trợ giúp pháp lý tại Điều 17 gồm 04 nhóm đối tượng trong đó có Tư vấn viên pháp luật thực hiện trợ giúp pháp lý bằng hợp đồng hoặc đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý. Tuy nhiên, đối với Tư vấn viên pháp luật làm việc tại trung tâm tư vấn pháp luật thuộc Hội Luật gia tỉnh bị hạn chế quyền tham gia tố tụng (Điều 31) và đại diện ngoài tố tụng (Điều 33). Đề nghị Trung ương Hội Luật gia đề xuất sửa đổi bổ sung Luật trợ giúp pháp lý năm 2017 về quyền được tham gia tố tụng và đại diện ngoài tố tụng khi tham gia trợ giúp pháp lý của tư vấn viên pháp luật để nâng tầm của Trung tâm tư vấn pháp luật thuộc Hội luật gia tỉnh.

5. Bồi dưỡng kỹ năng, cung cấp tài liệu cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật là việc cần chú trọng và thực hiện thường xuyên, hàng năm. Đồng thời, tổ chức hội nghị, tọa đàm để trao đổi kinh nghiệm, học tập các mô hình hay, những việc làm tốt của báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật.

Trên đây là báo cáo tổng kết kế hoạch thực hiện Đề án “*Xã hội hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý giai đoạn 2017 - 2021*” của tỉnh Quảng Ngãi. Kính báo cáo Hội Luật gia Việt Nam, Bộ Tư pháp./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Tư pháp (Vụ PBGDPL);
- Hội Luật gia Việt Nam;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, hội đoàn thể tỉnh;
- Công an tỉnh; TAND tỉnh; VKSND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Đài PTTH Quảng Ngãi; Báo Quảng Ngãi;
- Trang TTĐT của UBND tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP, CBTH;
- Lưu: VT, NCBdv352.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trần Hoàng Tuấn**

## PHỤ LỤC 1

BAN HÀNH VĂN BẢN, KẾ HOẠCH THỰC HIỆN ĐỀ ÁN  
(Kèm theo báo cáo số 109./BC-UBND ngày 20/7/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

**I. UBND tỉnh:** Kế hoạch số 7656/KH-UBND ngày 11/12/2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc thực hiện “Đề án xã hội hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý giai đoạn 2017 – 2021” trên địa bàn tỉnh.

**II. UBND cấp huyện:** Ban hành kế hoạch thực hiện “Đề án xã hội hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý giai đoạn 2017 – 2021” trên địa bàn huyện.

Tt	Địa phương	Tên văn bản, kế hoạch
1	Trà Bồng	Kế hoạch số 303/KH-UBND ngày 06/3/2018
2	Mộ Đức	Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 09/3/2018
3	Đức Phổ	Kế hoạch số 541/KH-UBND ngày 07/3/2018
4	Lý Sơn	Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 03/01/2018
5	Minh Long	Kế hoạch số 107/KH-UBND ngày 26/12/2017
6	Sơn Tây	Kế hoạch số 190/KH-UBND ngày 09/02/2018
7	Nghĩa Hành	Kế hoạch số 320/KH-UBND ngày 02/02/2018
8	Sơn Tịnh	Kế hoạch số 278/KH-UBND ngày 02/02/2018
9	Ba Tơ	Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 06/02/2018
10	Thành phố Quảng Ngãi	Kế hoạch số 123/KH-UBND ngày 13/11/2017
11	Tư Nghĩa	Kế hoạch số 74/KH-UBND ngày 05/7/2018
12	Bình Sơn	Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 15/01/2018

**III. Hội Luật gia tỉnh:** Ban hành Kế hoạch hàng năm thực hiện Kế hoạch số 7656 của UBND tỉnh.

Tt	Năm	Tên văn bản, kế hoạch
1	Năm 2018	Kế hoạch số 01/KH-HLG ngày 08/01/2018; Công văn số 07/HLG ngày 03/02/2018 về phối hợp thực hiện Đề án tại UBND các huyện, thành phố
2	Năm 2019	Công văn số 03/HLG ngày 14/2/2019 về phổ biến, giáo dục pháp luật tại địa phương
3	Năm 2020	Kế hoạch số 03/KH-HLG ngày 26/02/2020
4	Năm 2021	Kế hoạch số 01/KH-HLG ngày 25/01/2021 về việc triển khai thực hiện Đề án “Xã hội hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý giai đoạn 2017 – 2021” trên địa bàn tỉnh

**KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC PHỎ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT ( TỪ NĂM 2017 - 2021)**


**PHỤ LỤC 2**



(Kèm theo báo cáo số 109./BC-UBND ngày 20/7/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

Đơn vị	Trực tiếp		Tur văn, hướng dẫn tìm hiểu pháp luật		Cung cấp thông tin, tài liệu pháp	Đăng tải trên trang thông tin	Thông qua hệ thống phát thanh, truyền	Tổ chức thi tìm hiểu pháp luật		Công tác hòa giải tại cơ sở	Tại các cơ sở giáo dục tại địa phương		Tủ sách pháp luật của Hội Luật gia	Lồng ghép trong các buổi sinh hoạt văn hóa, văn nghệ
	Số lượt người tham dự	Số buổi	Số người tham dự	Số lượng văn bản pháp luật; Số				Số lần phát sóng chương trình	Số cuộc, vụ việc hòa giải		Số buổi thực hiện	Số người tham dự		
Các cấp Hội Luật gia	1.158	153.789	122	3.260	87.260	4.329	2.133	03	200	3.201			41	05
Sở tư pháp	197	8.773			13.500			03	180.000				02	
Sở nội vụ	08	1.500											01	
Hội Cựu chiến binh tỉnh	963	77.017						04	17.200				01	

UBND các huyện/thành phố	339	28.175			3.500	10	03	3.600	2.182			03	04
<b>Tổng cộng</b>	<b>2.665</b>	<b>269.254</b>	<b>122</b>	<b>3.260</b>	<b>104.260</b>	<b>2.143</b>	<b>13</b>	<b>201.000</b>	<b>5.383</b>			<b>48</b>	<b>09</b>

**PHỤ LỤC 3****KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC TRỢ GIÚP PHÁP LÝ 2017- 2021**(Kèm theo báo cáo số ~~409~~ /BC-UBND ngày ~~20~~ /7/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)


Stt	Đơn vị	TVPL miễn phí	Tham gia tố tụng	Đại diện ngoài tố tụng	Hình thức khác
1	HLG tỉnh	664 vụ, việc			
2	Sở Tư pháp	1.967 vụ, việc	1.274 vụ, việc	02 vụ, việc	
3	Công an tỉnh	560 Vụ, việc			
4	Hội Cựu chiến binh tỉnh	54 Vụ, việc			
5	HLG Bình Sơn	176 vụ việc			
6	HLG Ba Tơ	165 vụ, việc			
7	HLG Sơn Tịnh	1010 vụ việc			
8	HLG Thành phố	238 vụ, việc			
9	HLG Tư Nghĩa	850 vụ, việc			
10	HLG Đức Phổ	494 vụ, việc			
11	<b>Tổng cộng:</b>	<b>6.178</b> vụ, việc	<b>1.274</b> vụ, việc	<b>02</b> vụ, việc	

**PHỤ LỤC 4**

**KẾT QUẢ TẬP HUẤN, BỒI DƯỠNG KIẾN THỨC, KỸ NĂNG LÀM CÔNG TÁC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VÀ TRỢ GIÚP PHÁP LÝ CHO CÁN BỘ, HỘI VIÊN**

(Kèm theo báo cáo số ~~109~~ **109**./BC-UBND ngày ~~20~~ **20**/7/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)




Stt	Đơn vị	2017- 2021	
		Số lớp tập huấn	Số người tham dự
1	HLG tỉnh	01	80
2	Sở Tư pháp	120	16.000
3	Sở Nội vụ	06	1.200
4	Công an tỉnh	250	10.000
5	Chi hội Luật gia Công an tỉnh	04	1.200
6	HLG thành phố	02	150
7	Chi hội Luật gia Tòa án tỉnh	09	1.234
8	HLG huyện Sơn Tịnh	01	89
<b>6</b>	<b>Tổng cộng</b>	<b>393 lớp</b>	<b>29.953 người</b>

## PHỤ LỤC 5

KẾT QUẢ BIÊN SOẠN, CUNG CẤP TÀI LIỆU BỒI DƯỠNG KỸ NĂNG, NGHIỆP VỤ  
PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VÀ TRỢ GIÚP PHÁP LÝ 2017 – 2021

(Kèm theo báo cáo số 109./BC-UBND ngày 20/7/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)



Tt	Đơn vị	Tài Liệu phổ biến, giáo dục pháp luật	Số lượng	Tài liệu trợ giúp pháp lý	Số lượng
1.	HLG tỉnh	Bản tin; Băng đĩa;	3.150 332		
2.	Sở Tư pháp	- Tài liệu tập huấn; - Tờ gấp;	48.500 13.500		
3.	Công an tỉnh	- Cẩm nang pháp luật; - Tờ rơi; - Đĩa CD; - pa nô, áp phích;	40.000 450.000 600 1080		
4.	HLG Sơn Tịnh	Tài liệu tập huấn	100		